

Số: ~~1176~~BB-VMC-ĐHĐCĐ

Quảng Ninh, ngày 26 tháng 04 năm 2018

BIÊN BẢN CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Chế tạo máy - VINACOMIN

Trụ sở chính: Số 486, Đường Trần Phú, phường Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh.

Giấy Chứng nhận ĐKKD: số 5700495999 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp, đăng ký lần đầu ngày 31/03/2008 và đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 28/12/2015.

Thời gian: 07 giờ 15 phút, Thứ năm, ngày 26 tháng 4 năm 2018

Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Chế tạo máy – VINACOMIN, Số 486 đường Trần Phú – phường Cẩm Thủy - thành phố Cẩm Phả - tỉnh Quảng Ninh

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

I. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Thư ký

1. Đoàn Chủ tịch

- 1) Ông Nguyễn Trọng Hùng Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội
- 2) Ông Phạm Minh Tuấn Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc

2. Thư ký

Chủ tọa Đại hội đã cử ông Nguyễn Quốc Uy (Nguyễn Quang Huy), Thư ký Công ty làm Trưởng ban thư ký Đại hội cùng các ủy viên, gồm:

- 1) Ông Trần Văn Châu Ban thư ký
- 2) Bà Bùi Thị Mỹ Ban thư ký
- 3) Bà Trương Thị Thu Hà Ban thư ký
- 4) Bà Đặng Thúy Liễu Ban thư ký
- 5) Bà Tống Thị Giang Ban thư ký
- 6) Ông Nguyễn Trung Nghĩa Ban thư ký

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch và Thư ký với tỷ lệ biểu quyết tán thành: 3.607.885 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

II. Bầu Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Đại hội đã bầu ban kiểm tra tư cách đại biểu gồm các ông bà sau:

- 1) Ông Nguyễn Văn Bốn - Trưởng ban;
- 2) Bà Bùi Thị Mỹ - Ủy viên;
- 3) Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Ủy viên.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua danh sách Ban kiểm tra tư cách cổ đông với tỷ lệ biểu quyết tán thành: 3.607.885 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

III. Trình bày chương trình và quy chế Đại hội

Đại hội đã nghe:

Ông Nguyễn Quốc Uy (Nguyễn Quang Huy) - Thư ký Đại hội trình bày Chương trình và Quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua Chương trình, Quy chế Đại hội với tỷ lệ biểu quyết tán thành: 3.607.885 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

IV. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

- Người báo cáo: Ông Nguyễn Văn Bốn – Chức vụ: Trưởng ban Kiểm tra tư cách đại biểu

- Nội dung báo cáo:

+ Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 12/04/2018, sở hữu 4.697.651 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Chế tạo máy - VINACOMIN.

+ Theo danh sách tham dự tính tới thời điểm lúc 07h30 thì cuộc họp ĐHĐCĐ có sự tham dự của: 28 cổ đông và người ủy quyền dự họp đại diện cho 3.607.885 cổ phần, chiếm 76,8068% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

+ Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Chế tạo máy - VINACOMIN đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Nội dung trình bày

1.1. Ông Phạm Minh Tuấn - Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc điều hành trình bày Báo cáo số 1031/BC-VMC về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2017 và phương án kinh doanh năm 2018.

- Một số chỉ tiêu chính kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017
1	2	3	5	6
1	Tổng doanh thu	tr.đ	1.094.086	1.123.726
	- Doanh thu sản xuất cơ khí	tr.đ	1.007.524	1.102.341
2	Tổng giá trị sản xuất	tr.đ	505.747	441.256
3	Tổng quỹ tiền lương	tr.đ	94.533	81.340
4	Thu nhập b/q theo LĐ trong danh sách	1000đ /ng/thg	7.446	7.226
5	Lợi nhuận trước thuế	tr.đ	8.004	8.583
6	Cổ tức	%	8	9

- Phương án kinh doanh năm 2018

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Doanh thu	Tr.đ	1.130.000
2	Giá trị sản xuất	Tr.đ	430.000
3	Tổng quỹ tiền lương	Tr.đ	79.550
4	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr.đ/ng/th	7.254
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	8.400
6	Cổ tức	%	8

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2018 tùy thuộc vào tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

1.2. Ông Nguyễn Trọng Hùng - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo số 1000/BC-VMC về hoạt động của HĐQT và kết quả giám sát đối với Giám đốc điều hành, cán bộ quản lý khác trong năm 2017 và định hướng công tác quản trị nhiệm kỳ 2018-2023.

- Qua nhiệm kỳ 5 năm, HĐQT đã thực hiện chức năng giám sát để đảm bảo kết quả đạt được từ công tác điều hành của Giám đốc theo đúng mục tiêu, định hướng và kế hoạch đã đề ra. Đồng thời, HĐQT đã có chủ trương giải quyết kịp thời những vướng mắc, khó khăn từ thực tế, từ đó kết quả SXKD trong nhiệm kỳ 5 năm như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện kế hoạch				
			Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
1	Tổng doanh thu	tr.đ	861.749	1.014.960	952.504	1.094.086	1.123.726
	- Doanh thu sản xuất cơ khí	tr.đ	756.988	852.581	475.138	1.007.524	1.102.341
2	Tổng giá trị sản xuất	tr.đ	395.145	500.535	947.012	505.747	441.256
3	Tổng quỹ tiền lương	tr.đ	75.499	89.307	89.932	94.533	81.340
4	Thu nhập bình quân	1000đ /ng/thg	5,56	6,991	7.000	7.446	7.226
5	Lợi nhuận trước thuế	tr.đ	6.149	7.435	7.905	8.004	8.583
6	Chia cổ tức	%	8	8	8	8	9

- Mục tiêu nhiệm vụ năm 2018 và nhiệm kỳ 2018-2023

Năm 2018:

+ Chỉ tiêu doanh thu: 1.130 tỷ đồng

+ Chỉ tiêu lợi nhuận: 8.4 tỷ đồng

+ Chỉ tiêu cổ tức cổ đông: 9%

Nhiệm kỳ 2018-2023:

+ Tốc độ tăng trưởng doanh thu hàng năm: 5%

+ Tốc độ tăng trưởng lợi nhuận hàng năm: 5%

+ Tỷ lệ chi trả cổ tức: từ 8% đến 10%

1.3. Ông Hoàng Mạnh Hùng – Trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày:

- Báo cáo số 1027/BKS-VMC về kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán, cụ thể theo bảng:

Đơn vị tính: đồng

TÀI SẢN	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
Tổng tài sản	655,014,413,824	651,083,605,005
Tài sản ngắn hạn	443,415,597,274	424,332,543,893
Tài sản dài hạn	211,598,816,550	226,751,061,112
Tổng cộng nguồn vốn	655,014,413,824	651,083,605,005
Nợ phải trả	592,748,120,975	590,987,823,562
Vốn chủ sở hữu	62,266,292,849	60,095,781,443

- Báo cáo số: 1028/BKS-VMC về hoạt động giám sát đối với kết quả SXKD năm 2017, Báo cáo hoạt động của BKS nhiệm kỳ 2013-2018, cụ thể theo bảng:

CHỈ TIÊU	NĂM 2017	NĂM 2016
1. Tổng doanh thu	1,123,726,186,428	1,094,835,002,996
2. Tổng lợi nhuận sau thuế	6,862,697,729	5,569,114,987
3. Tổng số phải nộp Ngân sách	17,205,055,371	31,782,437,700
4. Tổng số đã nộp Ngân sách	18,298,165,085	35,908,867,612
5. Tổng quỹ lương	81,340,057,860	94,533,333,640
6. Tiền lương bình quân (đồng/người/tháng)	7,226,373	7,445,915

- Tờ trình số 1029/TTr-VMC về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần - Chế tạo máy VINACOMIN: Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua danh sách lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 gồm Công ty TNHH Kiểm toán VACO và Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một trong hai tổ chức kiểm toán nêu trên và giao Giám đốc điều hành ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty Kiểm toán độc lập được chọn để kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Chế tạo máy – VINACOMIN

1.4. Ông Nguyễn Trọng Hùng - Chủ tịch HĐQT trình bày:

- Tờ trình số 997/TTr-VMC về việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty;
- Tờ trình số 1021/TTr-VMC về việc thông qua Quy chế quản trị Công ty;
- Tờ trình số 1022/TTr-VMC về việc ĐHCĐ giao cho HĐQT Công ty quyết định việc ký các hợp đồng, giao dịch với Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV) và những người liên quan của TKV

1.5. Bà Phạm Thu Hương - Kế toán trưởng Công ty trình bày:

- Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2017:

(Bảng chi tiết kèm theo)

- Tờ trình số 998/TTr – VMC về việc thông qua phương án chi trả cổ tức và trích lập các quỹ năm 2017, theo bảng kê:

Đơn vị: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	6.862.697.297	
2	Chi trả cổ tức năm 2017	4.227.615.900	9% vốn điều lệ
3	Trích lập các quỹ năm 2017	2.635.081.829	
3.1	Quỹ đầu tư phát triển sản xuất	790.524.549	30% phần còn lại
3.2	Quỹ thưởng VCQL	239.250.000	Bằng 1,5 tháng lương thực hiện của VCQL trong năm 2017
3.3	Quỹ khen thưởng	1.123.715.096	70% số còn lại sau khi trích quỹ đầu tư phát triển và quỹ thưởng VCQL

- Tờ trình số 999/TTr-VMC về việc phân phối thù lao năm 2017 và kế hoạch thù lao năm 2018.

Năm 2017

+ Tiền lương của người quản lý Công ty chuyên trách:

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	KH năm 2017	TH năm 2017
1	2	3	4	5
1	Phạm Minh Tuấn	Giám đốc	297,960,000	357,240,000
2	Lê Viết Sự	Phó Giám đốc	264,360,000	316,920,000
3	Bùi Xuân Hạnh	Phó Giám đốc	264,360,000	316,920,000
4	Tăng Bá Khang	Phó Giám đốc	264,360,000	316,920,000
5	Phạm Thu Hương	Kế toán trưởng	241,560,000	289,560,000
6	Hoàng Mạnh Hùng	Trưởng BKS	264,360,000	316,920,000
	Tổng		1,596,960,000	1,914,480,000

+ Trong đó, tiền lương của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chức Danh	Số người	KH năm 2017	TH năm 2017
1	2	3	4	5
1	Trưởng BKS	01	264,360,000	316,920,000
	Tổng:		264,360,000	316,920,000

Hình thức chi: VMC chi trả trực tiếp.

+ Thù lao của Thành viên HĐQT; Thành viên BKS không chuyên trách

Đơn vị tính: đồng

TT	Chức Danh	Số người	KH năm 2017	TH năm 2017
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>
1	Chủ tịch HĐQT	1	59,760,000	59,760,000
2	Thành viên HĐQT	4	213,440,000	213,440,000
3	Thành viên BKS	2	97,440,000	97,440,000
	Cộng	7	370,640,000	370,640,000

Hình thức chi:

+ Chuyển về TKV đối với thù lao của người được TKV cử làm đại diện nhưng hưởng lương của TKV.

+ VMC chi trả trực tiếp thù lao đối với người được TKV cử làm đại diện nhưng hưởng lương trực tiếp của VMC.

Kế hoạch 2018

+ Tiền lương của Trưởng BKS chuyên trách

Đơn vị tính: đồng

TT	Chức Danh	Số người	Tiền lương tháng	Tiền lương năm
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>
1	Trưởng BKS	01	22,030,000	316,920,000
	Tổng		22,030,000	316,920,000

+ Thù lao của Thành viên HĐQT; Thành viên BKS không chuyên trách

Đơn vị tính: đồng

TT	Chức Danh	Tiền lương tháng	Số người	tỷ lệ	Tiền thù lao tháng (ng/th)	Tổng tiền thù lao năm 2018
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>
1	Chủ tịch HĐQT	25,700,000	1	20%	5,140,000	61,680,000
2	Thành viên HĐQT	24,700,000	4	20%	4,940,000	237,120,000
3	Thành viên BKS	21,900,000	2	20%	4,380,000	105,120,000
	Cộng					403,920,000

PHẦN III: Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG

Cổ đông nêu các câu hỏi sau:

Cổ đông Vũ Trọng Nghĩa Mã CTT 000803 có đề nghị sửa đổi số liệu trong báo cáo : “ Sửa chữa thường xuyên: 13.39 triệu đồng” sửa lại thành “Sửa chữa thường xuyên: 13.390 triệu đồng” tại Mục 1.2.3 Công tác đầu tư – xây dựng, sửa chữa tài sản – Phần Phương hướng nhiệm vụ năm 2018 của Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 2017 phương hướng nhiệm vụ năm 2018

Ông Phạm Minh Tuấn - Chức vụ: Giám đốc giải đáp như sau:

Trong quá trình soạn thảo văn bản thư ký đã viết thiếu 01 số 0 nay Đồng ý với Cổ đông Vũ Trọng Nghĩa Mã CTT 000803 có đề nghị sửa đổi số liệu trong báo cáo : “ Sửa chữa thường xuyên: 13.39 triệu đồng” sửa lại thành “Sửa chữa thường xuyên: 13.390 triệu đồng” tại Mục 1.2.3 Công tác đầu tư – xây dựng, sửa chữa tài sản – Phần Phương hướng nhiệm vụ năm 2018 của Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 2017 phương hướng nhiệm vụ năm 2018

PHẦN IV: CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo - Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1. Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và phương án kinh doanh năm 2018.

Phản biểu quyết:

- Tán thành: 3.607.885 cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và kết quả giám sát đối với Giám đốc điều hành, cán bộ quản lý khác trong năm 2017 và định hướng công tác quản trị nhiệm kỳ 2018-2023

Phản biểu quyết:

- Tán thành: 3.607.885 cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 3. Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán

Phản biểu quyết:

- Tán thành: 3.607.885 cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 4. Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động giám sát đối với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2018

Phản biểu quyết:

- Tán thành: 3.607.885 cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 5. Thông qua việc uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018

Phản biểu quyết:

- Tán thành: 3.607.885 cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 6. Tờ trình về việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty

Phản biểu quyết:

- Tán thành: 3.607.885 cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 7. Tờ trình về việc thông qua quy chế quản trị công ty

- Tán thành: 3.607.885 cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 8. Tờ trình về việc ĐHCĐ giao cho HĐQT Công ty quyết định việc ký các hợp đồng, giao dịch với Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV) và những người liên quan của TKV

- Tán thành: 3.607.885 cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 9. Thông qua Phương án chi trả cổ tức và trích lập các quỹ năm 2017

Phản biểu quyết:

- Tán thành: 3.607.885 cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 10. Thông qua tờ trình phân phối thù lao năm 2017 và kế hoạch thù lao năm 2018

- Tán thành: 3.607.885 cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp.

PHẦN V: CÁC NỘI DUNG BẦU CỬ

1. Đại hội thông qua Quy chế đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và giới thiệu các ứng viên tham gia ứng cử để bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023, cụ thể:

1.1 Đại hội thông qua Quy chế đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

a. Ông Nguyễn Trọng Hùng - Chủ tịch HĐQT Công ty, chủ tọa Đại hội trình bày Tờ trình số 1010/TTr - VMC của HĐQT về việc thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023.

b. Thông qua danh sách ứng cử bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023

Đại hội đã tiến hành biểu quyết:

Kết quả như sau:

Số phiếu chấp thuận:	3.607.885 phiếu;	đạt tỷ lệ: 100%.
Số phiếu không chấp thuận:	0 phiếu;	đạt tỷ lệ: 0%.
Số phiếu không có ý kiến:	0 phiếu;	đạt tỷ lệ: 0%.

1.2 Giới thiệu các ứng viên tham gia ứng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023.

- Nhóm cổ đông thứ nhất do ông Nguyễn Quốc Uy (Nguyễn Quang Huy) làm Nhóm trưởng hiện nắm giữ **2.401.590** cổ phần bằng 51,13% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty giới thiệu ông Nguyễn Trọng Hùng; ông Phạm Minh Tuấn; ông Nguyễn Anh Chung tham gia ứng cử để bầu thành viên HĐQT và ông Hoàng Mạnh Hùng tham gia ứng cử để bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023;

- Nhóm cổ đông thứ hai do ông Phạm Minh Tuấn làm Nhóm trưởng hiện nắm giữ **667.172** cổ phần bằng 14,2% số Cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty giới thiệu ông Bùi Xuân Hạnh ứng cử để bầu thành viên HĐQT và bà Chu Thị Việt Trung tham gia ứng cử để bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023.

- Nhóm cổ đông thứ ba do ông Nguyễn Văn Thuấn làm Nhóm trưởng hiện nắm giữ **553.673** cổ phần bằng 11,4% số Cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty giới thiệu ông Lê Viết Sự ứng cử để bầu thành viên HĐQT và bà Nguyễn Thị Thu Hiền tham gia ứng cử để bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023.

- Đại hội đồng cổ đông đã chốt danh sách 05 ứng viên để bầu vào HĐQT, 03 ứng viên ứng cử vào Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2018-2023 gồm:

+ **Danh sách ứng viên bầu vào Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ 2018 – 2023:**

1) Ông **NGUYỄN TRỌNG HÙNG**

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 02406000067

Ngày cấp: 19/9/2016. Nơi cấp CA Thành Phố Hà Nội

Địa chỉ thường trú: Số 55 Ngõ 266 Phố Đội Cấn, Cống Vị, Ba Đình, Hà Nội

Trình độ học vấn: Tiến sỹ Chuyên ngành: Kỹ thuật

2) Ông **PHẠM MINH TUẤN**

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 013434936

Ngày cấp: 25/6/2011; Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội.

Địa chỉ thường trú: Tổ 7 ngách 29/39 phố Khương Hạ, Thanh Xuân, Hà Nội

Địa chỉ thường trú: BT16B6-06, khu đô thị Mỗ Lao, phường Mỗ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Trình độ học vấn: Kỹ sư Chuyên ngành: Kỹ thuật

3) Ông **NGUYỄN ANH CHUNG**

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 017368662

Ngày cấp: 07/4/2012. Nơi cấp: CA Thành Phố Hà Nội

Địa chỉ thường trú: số nhà C7, Chung cư Sông Đà II, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, TP Hà Nội.

Trình độ học vấn: Thạc sỹ Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh quốc tế

4) Ông **BÙI XUÂN HẠNH**

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 100653284

Ngày cấp: 13/9/2012. Nơi cấp: CA Thành Phố Hà Nội

Địa chỉ thường trú: Số 20B2 - Tổ 16 - Phúc Đồng - Long Biên - Hà Nội

Trình độ học vấn: Kỹ sư Chuyên ngành: Kinh tế kỹ thuật

5) Ông **LÊ VIỆT SỰ**

Sinh ngày 30/3/1967; Quốc tịch Việt Nam

Số CMTND: 100735942 do CA tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 21/03/2013;

Địa chỉ thường trú: Tổ 3, khu Hai Giếng, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh (*có sơ yếu lý lịch kèm theo*).

+ **Danh sách ứng viên bầu vào Ban kiểm soát của nhiệm kỳ 2018- 2023:**

1) Ông **HOÀNG MẠNH HÙNG**

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 100540694

Ngày cấp: 16/10/2012. Nơi cấp: Công an Quảng Ninh.

Địa chỉ thường trú: Tổ 5, khu Sơn Thạch, phường Cẩm Thạch, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh;

Trình độ học vấn: Kỹ sư Chuyên ngành: Kinh tế

2) Bà **CHU THỊ VIỆT TRUNG**

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 100629605

Ngày cấp: 31/12/2003. Nơi cấp: CA Quảng Ninh

Địa chỉ thường trú: Tổ 6, khu Đập Nước 1, phường Cẩm Thủy, TP Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Trình độ học vấn: Kỹ sư Chuyên ngành: Kinh tế

3) Bà **NGUYỄN THỊ THU HIỀN**

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 100502499

Ngày cấp: 18/11/2004. Nơi cấp: Công an Quảng Ninh

Địa chỉ thường trú: Tổ 7 - Khu Đập Nước I - phường Cẩm Thủy - thành phố Cẩm Phả - tỉnh Quảng Ninh;

Trình độ học vấn: Kỹ sư Chuyên ngành: Kinh tế

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua danh sách bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS với tỷ lệ biểu quyết tán thành: 3.607.885 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

2. Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu

a. Ông Nguyễn Trọng Hùng - Chủ tịch HĐQT Công ty, chủ tọa Đại hội giới thiệu danh sách Ban kiểm phiếu để bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2018- 2023 gồm các thành viên:

- 1) Ông Nguyễn Văn Bốn Trưởng ban;
- 2) Ông Nguyễn Anh Sáng Thành viên;
- 3) Bà Phạm thu Hương Thành viên.

b. Đại hội đã tiến hành thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành: 3.607.885 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

PHẦN VI: KẾT QUẢ BẦU CỬ

1. Bầu 05 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023

- Tổng số phiếu thu: 28, đại diện cho: 3.607.885 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

- Số phiếu hợp lệ: 28, đại diện cho: 3.607.885 cổ phần, chiếm:100% số CP có quyền biểu quyết dự họp.

- Số phiếu không hợp lệ: 0, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm:0% số CP có quyền biểu quyết dự họp.

2. Bầu 03 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023

- Tổng số phiếu thu: 28, đại diện cho: 3.607.885 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

- Số phiếu hợp lệ: 28, đại diện cho: 3.607.885 cổ phần, chiếm:100% số CP có quyền biểu quyết dự họp.

- Số phiếu không hợp lệ: 0, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm: 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp.

Danh sách trúng cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023 cụ thể:

Danh sách trúng cử	Tỷ lệ biểu quyết		
	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)	Kết quả (%)
Hội đồng Quản trị			
1. Nguyễn Trọng Hùng	6	5.109.736	28,32
2. Phạm Minh Tuấn	7	4.878.931	27,05
3. Bùi Xuân Hạnh	12	3.339.310	18,51
4. Lê Viết Sự	11	2.681.815	14,87
5. Nguyễn Anh Chung	6	2.029.575	11,25
Ban Kiểm Soát			
1. Hoàng Mạnh Hùng	7	7.113.412	65,72
2. Chu Thị Việt Trung	12	2.052.370	18,96
3. Nguyễn Thị Thu Hiền	11	1.657.873	15,32

PHẦN VII: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Người trình bày: Ông: Nguyễn Quốc Uy (Nguyễn Quang Huy) đọc biên bản cuộc họp Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 với 100% số phiếu tán thành.

Biên bản nay được lập thành 04 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Chế tạo máy - VINACOMIN

Đại hội kết thúc 12 giờ 10 phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

NGUYỄN QUỐC UY
(Nguyễn Quang Huy)

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**



NGUYỄN TRỌNG HÙNG

Nơi nhận:

- Website: www.chetaomay.com.vn;
- UBCKNN, SGDCKHN;
- Các cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, BGĐ, KTT;
- Lưu: T. ký Công ty.